

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 05/02/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

- 2.1 **Tàu MV HPC GOLD(MAR- TKV)** Khu vực Cảng chính+ Con Ong TBGT số : 582 ngày 29/01/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 02/02/2026 Tổng số: **25 000** Tấn
- Loại than: Than cám 3B.1 Số lượng: **25 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày ngoài khơi
Thường, Phạt : 3 000/6000 USD/ngày
Thời gian tàu cập cầu: 22h30 Ngày 02/02/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 02h Ngày 05/02/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.
Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư xếp dỡ.

3 Tàu Nội địa

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV MAYFAIR SPIRIT (SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 478 ngày 23/01/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 02/02/2026 Tổng số: **18 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ từ Mozambique Số lượng: **18 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày (bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 0000 USD/ ngày(không thường)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO 18 000 Tấn

Thời gian tàu dỡ hàng: 08h30 Ngày 02/02/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 11/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCO	18 000	Than cám	13 900	12 000	1 900	4 100	
	Tổng cộng:	18 000		13 900	12 000	1 900	4 100	

Công ty kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

- 2.1 **Tàu MV HD SUN(MAR- TKV)** KV Cảng chính+ Con Ong TBGT số : 622 ngày 30/01/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 04/02/2026 Tổng số: **22 500** Tấn
- Loại than: Than cám 3B.1 Số lượng: **22 500** Tấn

Tốc độ bốc rớt: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày ngoài khơi

Thường, Phạt : 3 000/6000 USD/ngày

Thời gian tàu cập cầu:

07h45 Ngày 04/02/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 08/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	7 400	Cám 3B.1				7 400	Rớt trong cầu
2	Công ty TTHG	15 100	Cám 3B.1				15 100	
	Tổng cộng:	22 500					22 500	

Tàu chuẩn bị rớt hàng.

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận ocean** KV Cảng chính+ Con Ong **46 000** Tấn Cẩm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu cập cầu:

14h15 Ngày 31/01/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 05/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	25 199	Cám 6A.1		25 199			Rớt trong cầu
		5 801	Cám 6A.1	5 801	3 200	2 601		Kho Cảng Km6
2	Công ty TTHG	15 000	Cám 6A.1	15 000	15 000			
	Tổng cộng:	46 000		20 801	43 399	2 601		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu rời cầu hồi 06h ngày 02/02 ra ngoài neo chuyển tải tiếp.

và mở máng làm hàng lúc 10h40 ngày 02/02. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu(tàu làm 2/4 cầu, 2 cầu máy đèn yếu).

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đăng.

3.2 **Việt thuận 235** Khu vực Con Ong **22 750** Tấn Cẩm 5A.10 - Điện Vũng Áng

Thời gian tàu mở máng:

19h45 Ngày 01/02/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 06/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá bạc	2 750	Cám 5A.10	2 395	2 395		355	
2	Công ty CPXNK	20 000	Cám 5A.10	17 075	17 075		2 925	
	Tổng cộng:	22 750		19 470	19 470		3 280	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nết 01.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả.

Tàu chờ than từ 15h ngày 04/02 và DK ngày 06/2 có đoàn chốt cập mạn

3.3 **Việt thuận 235- 02** Khu vực Con Ong **25 000** Tấn Cẩm 6A.10- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu mở máng:

10h10 Ngày 03/02/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 07/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	11 602	Cám 6A.10				11 602	
2	Công ty CPKDTCP	8 000	Cám 6A.10	7 577	7 577		423	
3	Công ty CPXNK	5 398	Cám 6A.10	5 398	5 398			
	Tổng cộng:	25 000		12 975	12 975		12 025	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nết 02.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả.

Tàu chờ than cập mạn từ 22h45 ngày 04/02 .

3.4 **Việt thuận 215-06** KV Cảng chính **20 770** Tấn Cẩm 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu cập cầu:

15h30 Ngày 04/02/2026

Thời gian DK tàu rời cầu:

Ngày 05/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	20 770	Cám 5A.10		20 232		538	Rớt trong cầu

Tổng cộng:	20 770		20 232	538
-------------------	---------------	--	---------------	------------

Nhận xét: Tiến độ rút hàng bình thường.

III. Kế hoạch rút than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 **Tàu MV NAM SƠN 16(SPL- CLM)** TBGT số : 349 ngày 19/01/2026
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 05/02/2026 Tổng số: **3 000** Tấn
 - Loại than: Than cục 4A.1 Số lượng: **3 000** Tấn
 Tốc độ bốc rút: CQD
 Thưởng, Phạt : không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCÔ

2.2 **Tàu MV AN HAI CONFIDENCE(HMS- CLM)** TBGT số : 584 ngày 29/01/2026
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 07/02/2026 Tổng số: **30 000** Tấn
 - Loại than: Cục 5B.2 Số lượng: **30 000** Tấn
 Tốc độ bốc rút: 4 000 tấn/ ngày (Không bao gồm CN, ngày lễ trừ khi sử dụng)
 Thưởng, Phạt : 4 000/8000 USD/ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 30 000 Tấn Đá bạc, Nam mẫu

2.3 **Tàu MV ROYAL 18(TPR- CLM)** TBGT số : 601 ngày 30/01/2026
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 07/02/2026 Tổng số: **5 000** Tấn
 - Loại than: Than cám 1 Số lượng: **3 000** Tấn
 Than cục 4B.3 **2 000** Tấn
 Tốc độ bốc rút: CQD
 Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 3 000 Tấn cám 1 TTCÔ
 Công ty Kho vận Đá bạc 2 000 Tấn cục 4B.3

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1 Trường nguyên 135-01	4 043 Tấn	Cám 5A.1- Nhôm Đắc Nông
	3 996 Tấn	Cục 4A.2- Nhôm Đắc Nông
	4 349 Tấn	Cám 5A.1- Nhôm Lâm đồng

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rút hàng:

* Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:

* Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:

1	Trường nguyên sky	26 250 Tấn	Cám 6A.10- Điện Vĩnh tân 2	DK 07/02
2	Trường nguyên star	23 300 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng	DK 04/02
3	Việt thuận star	42 000 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1	DK 08/02
4	Việt thuận 235-06	22 400 Tấn	Cám 5A.14- Điện Vũng áng	DK 07/02

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

